

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2022/HSST

Ngày 29 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Anh Ngọc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Hòa. – Bà Chu Thị Xuyên

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Ông Hồ Văn Nam - Chức danh: Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2022/HSST, ngày 15 tháng 9 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2022/QĐ-XXST-HS ngày 16/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị S** (Tên gọi khác: không); Giới tính: nữ; Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1981 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm P, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 06/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn H, sinh năm 1953; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1956; Anh chị em ruột trong gia đình có 06 người, bị cáo là con thứ hai; Chồng: Nguyễn Văn T, sinh năm 1977; Con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/7/2022 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 03/6/2022, tại địa phận xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An, tổ công tác huyện Đô Lương phát hiện Nguyễn Thị S đang chở phía sau xe mô tô biển kiểm soát 37B1 – 488.81 một bao bì màu trắng vàng, bên trong bao bì có chứa 01 (một) cá thể rắn hổ mang. Cùng ngày 03/6/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã tiến khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị S. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ 06 (sáu) cá thể rùa còn sống; 14 (mười bốn) cá thể rắn đã chết được bảo quản trong tủ đông lạnh; 25 (hai mươi lăm) cá thể rắn còn sống.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Thị S khai nhận: Vào khoảng giữa tháng 5/2022, Nguyễn Thị S, đi thu mua lươn, ốc tại xã Y, huyện Đô Lương thì

gặp một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Người phụ nữ hỏi Nguyễn Thị S: “Có buôn bán rắn và rùa không?”; Nguyễn Thị S trả lời: “Nếu có thì mua về nấu cao dùng cho bổ”. Người phụ nữ bán cho Nguyễn Thị S 06 (sáu) cá thể rùa và 38 (ba mươi tám) cá thể rắn với tổng số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng). Sau khi thanh toán tiền, Nguyễn Thị S điều khiển xe mô tô đi trước dẫn đường, người phụ nữ điều khiển xe mô tô đi theo sau, chở số cá thể rùa và rắn về nhà Nguyễn Thị S, xóm P, xã L, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giao lại cho Nguyễn Thị S. Nguyễn Thị S nuôi nhốt số cá thể rùa và rắn trong nhà vệ sinh tầng 1 của gia đình.

Vào ngày 03/6/2022, Nguyễn Thị S đi thu mua lươn, ốc tại xã L, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Người đàn ông mang theo 01 (một) cá thể rắn nặng khoảng 0,5kg, hỏi Nguyễn Thị S: “Có mua không?”; Nguyễn Thị S trả lời: “Có”. Nguyễn Thị S và người đàn ông thống nhất với nhau giá mua, bán cá thể rắn trên là 30.000đ (ba mươi nghìn đồng). Nguyễn Thị S điều khiển xe mô tô chở cá thể rắn đến khu vực xã T, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bị lực lượng Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An phát hiện, yêu cầu về trụ sở Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An làm việc.

Ngày 04/7/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 159 ngày 04/7/2022 về xác định tên loài động vật và xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định động vật số 912/STTNSV ngày 08/7/2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật của Viện hàn Lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

Xác định tên loài động vật:

1. Hình ảnh của 06 (sáu) cá thể động vật nghi là rùa được đánh số kí hiệu từ 1 đến 6 là ảnh chụp của loài Rùa hộp trán vàng miền bắc, có tên khoa học là *Cuora galbinifrons*, lớp Bò sát (Reptilia).

2. Hình ảnh của 10 (mười) cá thể động vật nghi là rắn đã chết, bảo quản đông lạnh được đánh số kí hiệu 1,2,6,7,8,10,11,12,13,14 là ảnh chụp của loài Rắn ráo trâu, có tên khoa học là *Ptyas mucosus*, lớp Bò sát (Reptilia).

3. Hình ảnh của 04 (bốn) cá thể động vật nghi là rắn đã chết, bảo quản đông lạnh được đánh số kí hiệu 3,4,5,9 là ảnh chụp của loài Rắn cạp nong, có tên khoa học là *Bungarus fasciatus*, lớp Bò sát (Reptilia).

4. Hình ảnh của 06 (sáu) cá thể động vật nghi là rắn còn sống, được đánh số kí hiệu 15,16,17,18,26,27 là ảnh chụp của loài Rắn sọc dưa, có tên khoa học là *Coelognathus radiatus*, lớp Bò sát (Reptilia).

5. Hình ảnh của 06 (sáu) cá thể động vật nghi là rắn còn sống, được đánh số kí hiệu 19,20,21,22,23,24 là ảnh chụp của loài Rắn hổ mang trung quốc, có tên khoa học là *Naja atra*, lớp Bò sát (Reptilia).

6. Hình ảnh của 01 (một) cá thể động vật nghi là rắn còn sống, được đánh số kí hiệu 25 là ảnh chụp của loài Rắn ráo thường, có tên khoa học là *Ptyas korros*, lớp Bò sát (Reptilia).

7. Hình ảnh của 12 (mười hai) cá thể động vật nghi là rắn còn sống, được đánh số kí hiệu 28,29,30,31,32,33,34,35,36,37,38,39 là ảnh chụp của loài Rắn cạp nong, có tên khoa học là *Bungarus fasciatus*, lớp Bò sát (Reptilia).

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

1. Loài Rùa hộp trán vàng miền bắc có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

2. Loài Rùa hộp trán vàng miền bắc cũng có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

3. Các loài Rắn ráo trâu và Rắn hổ mang trung quốc có tên trong nhóm IIB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

4. Các loài Rắn cạp nong, Rắn ráo thường và Rắn sọc dưa không có tên trong các Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ và Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Ngày 12/7/2022, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đô Lương đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 19/YC-CSĐT (KS-KT-MT) ngày 12/7/2022.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-ĐGTS ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An kết luận:

Tại thời điểm tháng 6/2022, giá trị của:

- 10 (mười) cá thể Rắn ráo trâu, có tên khoa học là *Ptyas mucosus*, đã bị chết, có tổng khối lượng là 15,05kg (mười lăm phẩy không năm kilogam) có tổng giá trị là 4.515.000 đồng (bốn triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng).

- 01 (một) cá thể Rắn ráo thường, có tên khoa học là *Ptyas korros*, đang sống, có khối lượng 0,55kg (không phẩy năm mươi lăm kilogam) có giá trị 82.500 đồng (tám mươi hai nghìn năm trăm đồng).

- 06 (sáu) cá thể Rắn hổ mang trung quốc, có tên khoa học là *Naja atra*, có tổng khối lượng là 2,65kg (hai phẩy sáu mươi lăm kilogam) có tổng giá trị là 1.325.000 đồng (một triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- 06 (sáu) cá thể Rắn sọc dưa, có tên khoa học là *Coelognathus radiatus*, có tổng khối lượng là 3,46kg (ba phẩy bốn mươi sáu kilogam) có tổng giá trị là 865.000 đồng (tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

- 04 (bốn) cá thể Rắn cạp nong, có tên khoa học là *Bungarus fasciatus*, có tổng khối lượng là 3,35kg (ba phẩy ba mươi lăm kilogam) có tổng giá trị là 837.000 đồng (tám trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

- 12 (mười hai) cá thể Rắn cạp nong, có tên khoa học là *Bungarus fasciatus*, có tổng khối lượng là 5,78kg (năm phẩy bảy mươi tám kilogam) có tổng giá trị là 1.445.000 đồng (một triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) (bút lục 58, 59).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Công an huyện Yên Thành, Nguyễn Thị S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bị can Nguyễn Thị S phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo; mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị V được bộ tư lệnh quân khu 4 cấp giấy chứng nhận đã tham gia dân công hỏa tuyến và ông nội là Nguyễn Văn C được bộ tư lệnh quân khu 4 cấp giấy chứng nhận đã tham gia dân công hỏa tuyến.

\* Vật chứng và xử lý vật chứng vụ án: 10 (mười) cá thể rắn Ráo Trâu đã chết, có tên khoa học là *Ptyas mucosus*, lớp Bò sát (Reptilia) và 04 (bốn) cá thể Rắn cạp

nong đã chết, có tên khoa học là Bungarus fasciatus, lớp Bò sát (Reptilia) đã được tiêu hủy theo quy định.

- 06 (sáu) cá thể Rùa hộp trán vàng miền bắc, còn sống, có tên khoa học là Cuora galbinifrons, lớp Bò sát (Reptilia); 06 (sáu) cá thể Rắn sọc dưa, còn sống, có tên khoa học là Coelognathus radiatus, lớp Bò sát (Reptilia); 06 (sáu) cá thể Rắn hổ mang trung quốc, còn sống, có tên khoa học là Naja atra, lớp Bò sát (Reptilia); 01 (một) cá thể Rắn ráo thường, còn sống, có tên khoa học là Ptyas korros, lớp Bò sát (Reptilia); 12 (mười hai) cá thể Rắn cạp nong, còn sống, có tên khoa học là Bungarus fasciatus, lớp Bò sát (Reptilia) đã được bàn giao cho Vườn quốc gia Pù Mát, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để quản lý, chăm sóc theo quy định.

Tại bản cáo trạng số:132/CT-VKSYT, ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã Nguyễn Thị Sen về tội “Vi phạm qui định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm” theo khoản 1 Điều 244 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

-Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Vào ngày 03/6/2022, tại xóm P, xã L, huyện Yên Thành, Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An phát hiện Nguyễn Thị Sen đã có hành vi tàng trữ 06 (sáu) cá thể Rùa hộp trán vàng miền bắc, còn sống, có tên khoa học là Cuora galbinifrons, lớp Bò sát (Reptilia). Loài Rùa hộp trán vàng miền bắc có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính

phủ và có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Trên cơ sở lời khai nhận của Nguyễn Thị S, kết luận giám định, vật chứng thu giữ là 06 cá Rùa hộp trán vàng miền bắc, Cơ quan điều tra, điều tra viên thấy rằng hành vi của Nguyễn Thị S cấu thành tội “Vi phạm qui định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm”. Nên cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành những hoạt tố tụng điều tra như lập biên bản, ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với Nguyễn Thị S. Tiến hành lấy lời khai, hỏi cung và thu thập các tài liệu chứng cứ khác để xử lý Nguyễn Thị S theo qui định tại Điều 244 của BLHS. Căn cứ vào hành vi, số lượng cá thể Rùa hộp trán vàng miền bắc bị thu giữ, các tài liệu chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra đã thu thập và Bản kết luận điều tra vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị S về tội “Vi phạm qui định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm” quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội, đúng qui định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là một vụ án nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ động vật quý hiếm do Nguyễn Thị S thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng cần xử lý nghiêm đối với bị cáo.

-Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn Thị V được bộ tư lệnh quân khu 4 cấp giấy chứng nhận đã tham gia dân công hỏa tuyến.

Do bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản Điều 51 của BLHS, bị cáo có nhân thân tốt, lý lịch trong sáng, nên chưa cần thiết phạt tù giam đối với bị cáo áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS xử cho bị cáo được hưởng án treo như đại diện viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa cũng đủ nghiêm .

[5]Hình phạt bổ sung: Do điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, thu nhập thấp không ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Quá trình điều tra Nguyễn Thị S khai số rùa, số rắn bị thu giữ là do bị cáo mua của một người phụ nữ không biết tên tuổi địa chỉ tại xã Yên Sơn, huyện Đô Lương. Do không xác định được tên tuổi địa chỉ của người bán rùa, rắn cho bị cáo, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý người phụ nữ bán rùa và rắn cho bị cáo Sen.

Đối với hành vi tàng trữ các loại rắn do bị cáo Nguyễn Thị S thực hiện chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với bị cáo Nguyễn Thị S là đúng qui định của pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng: 10 (mười) cá thể rắn Ráo Trâu và 04 (bốn) cá thể Rắn cạp nong đã chết. Do những cá thể rắn này bị chết không có giá trị, nên cơ quan điều tra đã tiêu hủy trong giai đoạn điều tra là đúng qui định của pháp luật.

- 06 (sáu) cá thể Rùa hộp trán vàng miền bắc, 06 (sáu) cá thể Rắn sọc dưa; 06 (sáu) cá thể Rắn hổ mang trung quốc; 01 (một) cá thể Rắn ráo thường; 12 (mười hai) cá thể Rắn cạp nong còn sống thuộc nhóm bò sát, động vật thuộc quản lý của nhà nước, Cơ quan điều tra đã giao cho Vườn quốc gia Pù Mát, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An để quản lý, chăm sóc là đúng qui định.

[8] Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị S phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị S 02 (hai) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách là 04 (bốn) năm. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày ngày tuyên án sơ thẩm ( Ngày 29 /9/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thị S cho UBND xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc: Bị cáo Nguyễn Thị S phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS
- Lưu kết quả

**TM:HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Vũ Anh Ngọc**